TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM THÀNH PH□ HÀ N□I	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 104 /2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 371; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 54; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban th- ờng vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 307/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Trần Thu T** - Sinh năm: 1986; CCCD: 00118603xxxx cấp ngày 28/9/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- **Anh Nguyễn Trung N –** Sinh năm: 1976; CCCD: 00107600xxxx cấp ngày 10/08/2022 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Cùng HKTT: Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Nguyễn Trung N và chị Trần Thu T tự nguyện đăng kí kết hôn ngày xx/07/2013 (số xxx/2013) tại Uỷ ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo,quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người yêu cầu cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh **Nguyễn Trung N** và chị **Trần Thu T** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Thu T sinh ngày 19/4/2018. Sau ly hôn anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Chị T có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ chung*: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Trung N tự nguyện chịu cả 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0052611 ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đ- ơng sự;
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
-L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình